

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày: 17/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Luận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kiên Nhẫn.

2. Ông Trần Văn Bé Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Thành Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Hoàng P (tên gọi khác: M), sinh năm 1987 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Số nhà Z, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Evà bà Dương Thị L; anh em ruột có 03 người (lớn là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992).

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 04 tháng 8 năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Năm 2016 đã chấp hành xong hình phạt. Về án phí hình sự sơ thẩm đến nay bị cáo chưa nộp án phí.

Tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 19/01/2015 bị Phòng PC 47 Công an Thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; đến nay bị cáo chưa đóng phạt. Ngày 10/01/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ra định xử phạt vi phạm hành chính bằng cách đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long.

Nhân thân: Ngày 25/11/2005 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần

Thơ tuyên xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 36/2005/HSST. Ngày 31/10/2007 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ tuyên xử 03 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Bản án số 70/2007/HSST. Ngày 30/12/2010 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ tuyên xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 58/2010/HSST. Ngày 18/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ tuyên xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 65/2013/HSST.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 05/12/2017 phòng Quản lý học viên kết hợp với Tổ chống thâm lậu ma túy thuộc Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long có trụ sở tại ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra phòng chăm sóc đặc biệt số 01, trong phòng có hai học viên gồm Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Khánh L, sinh năm 1994 ngụ ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã phát hiện phía bên trái trong góc tường, dưới cạnh cửa sổ và trên nền gạch có 03 (ba) gói nhỏ được bọc giấy bạc bên ngoài, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy nên lập biên bản tạm giữ và niêm phong.

Ngoài ra còn thu giữ các đồ vật gồm:

- 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng.
- 01 (một) đôi dép da.

Tại kết luận số 499/KLGD-PC54 ngày 15/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu bột màu trắng bên trong 03 (ba) gói giấy bạc trong bao thư được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2943gam, loại heroin.

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng P khai nhận bị cáo P bắt đầu sử dụng ma túy (loại heroin) từ năm 2014 đến tháng 01/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng tại Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long. Tháng 9/2017 Nguyễn Hoàng P trốn khỏi Cơ sở C và đến sáng ngày 04/12/2017 bị cáo P đến thành phố V, tỉnh Vĩnh Long mua hai tép ma túy loại heroin với giá 240.000 đồng của một người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ. Bị cáo P lấy ra một lượng ma túy đủ sử dụng một lần, phần còn lại chia ra thành ba phần và lấy giấy bọc lại. P đem giấu ba gói ma túy và hai ống kim tiêm vào dưới đôi dép da đang sử dụng với mục đích đưa vào cơ sở cai nghiện để tiếp tục sử dụng. Sau đó P đến Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long để trình diện. Khi vào trình diện, cán bộ cơ sở cai nghiện đã kiểm tra nhưng không phát hiện chất ma túy do P cất giấu. Khoảng thời gian từ 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2017 đến 08 giờ ngày 05/12/2017 tại Phòng chăm sóc đặc biệt số 01 thuộc cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long, P

đã hai lần sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị phát hiện và thu giữ chất ma túy P chưa sử dụng.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 22/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng P** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên tóm tắt nội dung vụ án. Xét bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức việc thực hiện hành vi của mình, đủ sức khỏe để lao động học tập nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo đem ma túy cất giấu vào Cơ sở C để sử dụng. Xét nguyên nhân vụ án, nguyên nhân lớn nhất dẫn đến hành vi phạm tội là do bản thân bị cáo chưa từ bỏ hành vi sử dụng ma túy và ý thức xem thường pháp luật. Bản thân bị cáo năm lần bị Tòa án nhân dân các cấp xét xử, trong đó hai lần sử dụng trái phép chất ma túy, ba lần về tội trộm cắp tài sản. Trong ba lần trộm cắp tài sản mục đích bị cáo có tiền mua ma túy sử dụng. Ngoài ra, bản thân bị cáo sáu lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo chưa ăn năn hối cải từ bỏ ma túy cũng như việc vi phạm pháp luật. Nguyên nhân tiếp theo là do công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Tổ chống thâm lậu ma túy Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long còn nhiều bất cập, hạn chế nhất định. Hậu quả bị cáo gây ra nghiêm trọng, không những xâm hại sức khỏe của bị cáo mà còn ảnh hưởng đến hiệu quả công tác điều trị cai nghiện ma túy của cơ sở cũng như tình hình trật tự tại cơ sở cai nghiện. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt quy định từ 01 năm đến 05 năm là quy định có lợi hơn, nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định từ 02 năm đến 07 năm. Mặc dù hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018, tuy nhiên áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nên áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đảm bảo tính có lợi cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định áp dụng các tình tiết có lợi cho bị can, bị cáo: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị xử phạt bị cáo P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị:

+ 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đôi dép da.

+ 01 (một) bao thư niêm phong số 499/KLGD-PC54.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2018.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét gia cảnh của bị cáo khó khăn, cha mất sớm, mẹ bỏ đi, bị cáo ít hiểu biết. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo sớm về lo làm ăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản hỏi cung bị can, **Biên bản sự việc xảy ra, Biên bản về việc bắt người** cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 05/12/2017 tại Cơ sở C tỉnh Vĩnh Long có trụ sở tại ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Nguyễn Hoàng P (P là học viên của cơ sở c) đã có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại hêrôin có trọng lượng 0,2943gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018, tuy nhiên áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng quy tắc có lợi cho bị cáo trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nên áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đảm bảo tính có lợi cho bị cáo.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo biết rõ việc cất giữ, cất giấu chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, cất giấu với

lượng ma túy là 0,2943 gam, loại hêrôin. Ngày 04 tháng 8 năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, năm 2016 đã chấp hành xong hình phạt, về án phí hình sự sơ thẩm đến nay bị cáo chưa nộp án phí, Bản án chưa xóa án tích **nay lại tái phạm là tình tiết** tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có 02 tiền sự. Việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sản xuất ma túy... cuối cùng là để cho con người sử dụng, đưa con người đến con đường nghiện ngập, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tâm trí, không còn ý chí để học tập, lao động, sản xuất, là con đường dẫn đến bệnh tật, nghèo đói, tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của một con người và là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng đủ thời gian để ngăn chặn hành vi phạm tội, **đồng thời giúp bị cáo cai nghiện** trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ:

- 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng.
- 01 (một) đôi dép da.
- 01 (một) bao thư niêm phong số 499/KLGD-PC54.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2018.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định áp dụng các tình tiết có lợi cho bị can, bị cáo;

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 27/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép da.

- 01 (một) bao thư niêm phong số 499/KLGD-PC54.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2018.

3/ Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- **VKSND tỉnh Vĩnh Long;**
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- **Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;**
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Luận